TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U M T** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày: 25.5.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U M T, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Châu Văn Ấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Tấn Đạt

2. Ông Huỳnh Văn Thăm

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tú Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang. Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1996; Nơi sinh: huyện V Th, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký NKTT: ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 5/12; dân tộc kinh; giới tính nam; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1970 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1973; vợ không; con không; tiền sự không; tiền án 03, ngày 04/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện B C, tỉnh Bình Dương xử phạt 5 (năm) tháng 4 (bốn) ngày tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm tài sản chấp hành xong ngày 04/6/2013, ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/12/2016 và ngày

13/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản chấp hành xong ngày 26/5/2017; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2018 cho đến nay (có mặt).

* *Người bị hại:* Lưu Thanh T1, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp V L, xã H C, huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 21/10/2017 Nguyễn Minh T, Võ Văn N, Ngô Hoàng E, Nguyễn Tấn D tổ chức nhậu tại chòi tôm của Hoàng E. Nhậu được một lúc thì N lấy xe chạy đi đổ xăng, sau đó quay lại nhậu tiếp. Trong lúc nhậu N nói với T là thấy thằng T1 đang ngồi uống nước ớ quán bà Nguyễn Thị M1 thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, T nói "kệ nó đi cho nó uống cà phê đi, một chút đánh chết … nó". Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngảy thì cả nhóm nghỉ nhậu, T rủ cả nhóm đi đám ma nhà ông Cẩm S ở Kinh mới. Khi đi Hoàng E điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68L1-077.19 chở T chạy trước còn N điền khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) chở D chạy phía sau. Khi đi được một đoạn T kêu Hoàng E dừng xe lại và đi xuống xe bẻ một khúc cây tràm cùng lúc này N và D chạy tới N hỏi T bẻ cây làm gì, T nói đề đánh thằng T1, thì N cũng xuống xe lượm một khúc cây, lúc này D qua đi xe của Hoàng E, còn N thì chở T.

Khi chạy đến quán của bà Nguyễn Thị M1 thì N dừng xe lại, T xuống xe trên tay cầm khúc cây tràm chạy vào, N cũng cầm khúc cây chạy theo T còn Hoàng E và D thì đứng ngoài lộ. T chạy lại chỗ Lưu Thanh T1 đang ngồi uống nước, T không nói gì dùng khúc cây tràm đánh liên tiếp vào đầu và người T1 làm khúc cây bị gãy, T kêu N đưa khúc cây cho T để tiếp tục đánh T1 (chưa đưa cây) thì T1 bỏ chạy qua nhà ông B để trốn. Sau đó N bỏ khúc cây trước quán bà M1 và ra xe chở T chạy đi, còn Lưu Thanh T1 đi về nhà và được gia đình đưa đi điều trị thương tích ở các cơ sở y tế tư nhân.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích: 735/KL-PY ngày 20/12/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Lưu Thanh T1, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng đỉnh - chẩm trái và vùng chẩm trái;

- Hiện tại vùng lưng, vùng ngực và hai tay không thấy dấu vết thương tích bên ngoài do đả thương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại ở:

- Vùng đỉnh - chẩm trái là 06% (sáu phần trăm);

- Vùng chẩm trái là 02% (hai phần trăm);

- Vùng lưng là 0% (không phần trăm);

- Vùng ngực là 0% (không phần trăm);

- Hai tay là 0% (không phần trăm).

3. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm).

4. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng đỉnh chẩm trái và chẩm trái do vật tày có cạnh gây nên;

- Vùng ngực, lưng, tay không thấy dấu vết thương tích nên không có cơ sở kết luận vật gây thương tích.

5. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây ảnh hưởng thẩm mỹ và không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) cây tràm đã khô có kích thước dài 1,38m, đầu cây lớn nhất có đường kinh 0,4cm, đầu cây nhỏ nhất có đường kính 2,8cm;

- 01 (một) cây tràm đã khô, một đầu cây tét vỡ, cây có kích thước dài 1,2m, đầu cây lớn nhất có đường kính 0,4cm, đầu cây nhỏ nhất có đường kính 0,3cm

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 23/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: áp dung Điều 590 Bộ luật dân sự: Người bị hại Lưu Thanh T1 yêu cầu bị cáo nguyễn Minh T bồi thường tiền điều trị là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện U M T đã truy tố. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Theo đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại T1 yêu cầu xử bị cáo T theo quy định của pháp luật, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền thuốc điều trị và chi phí khác là 3.200.000 đồng, ngoài ra T1 không yêu cầu T bồi thường gì thêm.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo trình bày: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi bị truy tố của bị cáo: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa qua kết quả thẩm vấn, lời khai bị cáo, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 21/10/2017, tại quán bà Nguyễn Thị M1 thuộc ấp V L, xã H C, huyện U M T, Nguyễn Minh T trên tay cầm khúc cây tràm chạy lại chỗ Lưu Thanh T1 đang ngồi uống nước, T không nói gì dùng khúc cây tràm đánh liên tiếp vào đầu và người T1 làm khúc cây bị gãy, T kêu N đưa khúc cây của N cho T để tiếp tục đánh T1 (N chưa đưa khúc cây) thì T1 bỏ chạy qua nhà ông B để trốn. Sau đó N bỏ khúc cây trước quán bà M1 và ra xe chở T chạy đi, còn Lưu Thanh T1 đi về nhà và được gia đình đưa đi điều trị thương tích ở các cơ sở y tế tư nhân.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của Người bị hại và tại bản Kết luận giám định 735/KL-PY ngày 20/12/2017 của Trung tâm Pháp Y tỉnh Kiên Giang giám định đối với Lưu Thanh T1 sức khỏe ông T1 bị giảm do thương tích gây nên hiện tại là 07% (bảy phần trăm).

Phương tiện bị cáo T dùng để gây thương tích cho ông T1 khúc cây tràm có kích thước dài 1,2m, là hung khí nguy hiểm. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Giữa bị cáo và người bị hại có mâu thuẫn trước, khi nhậu xong N điều khiển xe chở bị cáo mang theo hai khúc cây tràm đã khô tìm T1 đánh, gặp T1 bị cáo dùng cây đánh liên tiếp vào đầu và người T1 gây thương tích cây bị gãy, bị cáo tiếp tục yêu cầu N đưa khúc cây khác đánh T1 nhưng N chưa kịp đưa, T1 chạy trốn. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, hung hãn xem thường tính mạng, sức khỏe của ông T1, gây tâm lý hoang mang và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Do đó cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 03 tiền án ngày 04/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện B C, tỉnh Bình Dương xử phạt 5 (năm) tháng 4 (bốn) ngày tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm tài sản chấp hành xong ngày 04/6/2013, ngày 23/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 01/12/2016 và ngày 13/12/2016 bị Tòa án nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản chấp hành xong ngày 26/5/2017, chưa được xóa án tích, tiếp tục tái phạm nguy hiểm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được áp dụng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của xã hội cho hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích cho xã hội và làm gương cho người khác có ý định phạm tội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện U M T về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 09 đến 12 tháng tù là có căn cứ, có cơ sở.

Bị cáo T xin được giảm nhẹ hình phạt và xin lỗi người bị hại T1, Hội đồng xét xử ghi nhận và xem xét khi nghị án.

Đối với Võ Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện U M T đã ra quyết định khởi tố bị can số 10/QĐ-CSĐT ngày 18/01/2018 và lệnh bắt bị can để tạm giam số 05/QĐ-CSĐT ngày 18/01/2018 nhưng Võ Văn N đã bỏ trốn khỏi địa phương cho đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã bị can số 01 ngày 09/4/2018 và quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 02 ngày 06/4/2018 đối với bị can Võ Văn N, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Ngô Hoàng E và Nguyễn Tấn D khi Nguyễn Minh T đi đánh Lưu Thanh T1 không có bàn bạc trước và không tham gia nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[5] Về các vấn đề khác:

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tràm đã khô có kích thước dài 1,38m; 01 (một) cây tràm đã khô, một đầu cây tét vỡ, cây có kích thước dài 1,2m.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 08/QĐ-CGVC ngày 23/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 Bộ luật dân sự

Người bị hại Lưu Thanh T1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường chi phí điều trị và các chi phí khác số tiền là 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng). Ngoài ra không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2018.

3. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây tràm đã khô có kích thước dài 1,38m, đầu cây lớn nhất có đường kinh 0,4cm, đầu cây nhỏ nhất có đường kính 2,8cm; 01 (một) cây tràm đã khô, một đầu cây tét vỡ, cây có kích thước dài 1,2m, đầu cây lớn nhất có đường kính 0,4cm, đầu cây nhỏ nhất có đường kính 0,3cm.

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 08/QĐ-CGVC ngày 23/4/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện U M T, tỉnh Kiên Giang..

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo T bồi thường chi phí điều trị và chi phí khác cho ông T1 số tiền 3.200.000đ (ba triệu hai trăm nghìn đồng).

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Minh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự cư trú.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện U M T;
- Công an huyện U M T;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện U M T;
- Lưu.

Châu Văn Ấn